

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN IA H'DRAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-TH

Ia H'Drai, ngày tháng năm 2024

Về việc triển khai thực hiện
Nghị quyết số 99/2022/NQ-
HĐND ngày 12 tháng 12 năm
2022 của Hội đồng nhân dân
tỉnh Kon Tum

Kính gửi:

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các xã.

Thực hiện Công văn số 1720/SNN-CCCNTY ngày 14/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*gọi tắt là Nghị quyết số 99/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh*).

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung, cụ thể như sau:

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã:

Tiếp tục chủ động tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn nội dung Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi để các tổ chức, cá nhân có chăn nuôi tại địa phương biết, thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân xã Ia Toi:

- Triển khai rà soát, thống kê, tổng hợp danh sách các cơ sở, trang trại, hộ gia đình chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi (*theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum*) theo Phụ lục 1, 2 đính kèm; đồng thời xác định rõ việc thực hiện di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi đến địa điểm phù hợp hay chấm dứt hoạt động chăn nuôi để đăng ký nhận hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề từ đó có giải pháp hỗ trợ cho phù hợp theo đúng quy định pháp luật (*Phụ lục 3 đính kèm*);

- Sau khi tổ chức rà soát, thống kê, Ủy ban nhân dân xã Ia Toi thông báo đến các cơ sở, hộ gia đình chăn nuôi thuộc khu vực không được phép chăn nuôi được biết; đồng thời thực hiện việc cam kết chấm dứt hoạt động chăn nuôi hoặc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

Về công tác hỗ trợ di dời: Thực hiện theo khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều 4 của Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn, cụ thể:

“Điều 4. Hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi

1. Đối tượng thụ hưởng

Chủ cơ sở chăn nuôi trong khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 Nghị quyết này thực hiện việc kê khai hoạt động chăn nuôi về loại vật nuôi và số lượng vật nuôi tối thiểu phải kê khai theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

Hỗ trợ đối với các cơ sở chăn nuôi di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi, việc hỗ trợ được thực hiện sau khi hoàn thành việc di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi.

3. Các chính sách hỗ trợ

a) Hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi:

Các cơ sở chăn nuôi thuộc khu vực không được phép chăn nuôi quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này khi chấm dứt hoạt động chăn nuôi và di dời đến khu vực được phép chăn nuôi thì được hỗ trợ kinh phí với các mức cụ thể như sau:

- Chăn nuôi nông hộ:

+ Từ 01 đến dưới 05 đơn vị vật nuôi: 02 triệu đồng/cơ sở.

+ Từ 05 đến dưới 10 đơn vị vật nuôi: 05 triệu đồng/cơ sở.

- Chăn nuôi trang trại quy mô vừa và nhỏ: 10 triệu đồng/cơ sở.

- Chăn nuôi trang trại quy mô lớn: 20 triệu đồng/cơ sở.

b) Hỗ trợ ổn định đời sống cho chủ cơ sở, người lao động trực tiếp tại các cơ sở chăn nuôi khi thực hiện di dời ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi và đang trong thời gian xin việc hoặc đang tìm việc mới với mức hỗ trợ tương đương 15 kg gạo/lao động/tháng, trong thời gian 06 tháng, theo giá thị trường tại thời điểm hỗ trợ. Số lao động được hỗ trợ theo quy mô chăn nuôi như sau:

- Chăn nuôi nông hộ: 01 lao động/cơ sở.

- Chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (từ 10 đến dưới 30 đơn vị vật nuôi): không quá 03 lao động/cơ sở.

- Chăn nuôi trang trại quy mô vừa (từ 30 đến dưới 300 đơn vị vật nuôi): không quá 05 lao động/cơ sở.

- Chăn nuôi trang trại quy mô lớn (từ 300 đơn vị vật nuôi trở lên): Chủ cơ sở và hợp đồng lao động thực tế tại cơ sở.”

c) Triển khai Quy định vùng nuôi chim yến theo Điều 3 của Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

“Vùng nuôi chim yến là vùng nằm ngoài khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết này. Đồng thời vùng nuôi chim yến phải bảo đảm phù hợp tập tính hoạt động của chim yến, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và không gây ảnh hưởng đến đời sống của cư dân tại khu vực nuôi chim yến. Các cơ sở nuôi chim yến đã hoạt động trước ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành mà nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này thì phải giữ nguyên trạng, không được coi nói; trường hợp nhà yến nằm trong khu dân cư, nhà yến cách khu dân cư dưới 300m thì không được sử dụng loa phóng phát âm thanh.”

Kinh phí thực hiện di dời, hỗ trợ: Thực hiện theo khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, quy định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Trường hợp vượt quá khả năng cân đối ngân sách của địa phương, đề nghị Ủy ban nhân dân xã Ia Toi báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét (qua Phòng Tài chính – Kế hoạch tổng hợp, tham mưu theo quy định).

Tổng hợp, báo cáo: Tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện việc di dời, hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng 6), năm (trước ngày 15 tháng 12) gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ia Toi hướng dẫn, rà soát, thống kê lập danh sách các cơ sở, trang trại, hộ gia đình chăn nuôi nằm trong khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn (theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum).

4. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung của Nghị quyết số [99/2022/NQ-HĐND](#) ngày 12/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Báo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu VT-LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn